

Số: 304 /QĐ-CĐGD

Hoà Bình, ngày 15 tháng 12 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm tra  
Công đoàn Giáo dục Hoà Bình khoá XII, nhiệm kỳ 2017 - 2022

**BAN THƯỜNG VỤ CÔNG ĐOÀN GIÁO DỤC HOÀ BÌNH**

Căn cứ Điều lệ Công đoàn Việt Nam;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội XII Công đoàn Giáo dục Hoà Bình; Nghị quyết số 02/NQ-BCH ngày 11 tháng 12 năm 2017 của Ban Chấp hành Công đoàn Giáo dục Hoà Bình;

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của UBKT Công đoàn Giáo dục Hoà Bình,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo quyết định này Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm tra Công đoàn Giáo dục Hoà Bình khoá XII, nhiệm kỳ 2017 - 2022.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, chỉ có Ban Chấp hành và Ủy ban kiểm tra Công đoàn Giáo dục Hoà Bình mới có quyền sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm tra khi cần thiết.

**Điều 3.** Ban Chấp hành, Ủy ban kiểm tra Công đoàn Giáo dục Hoà Bình có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

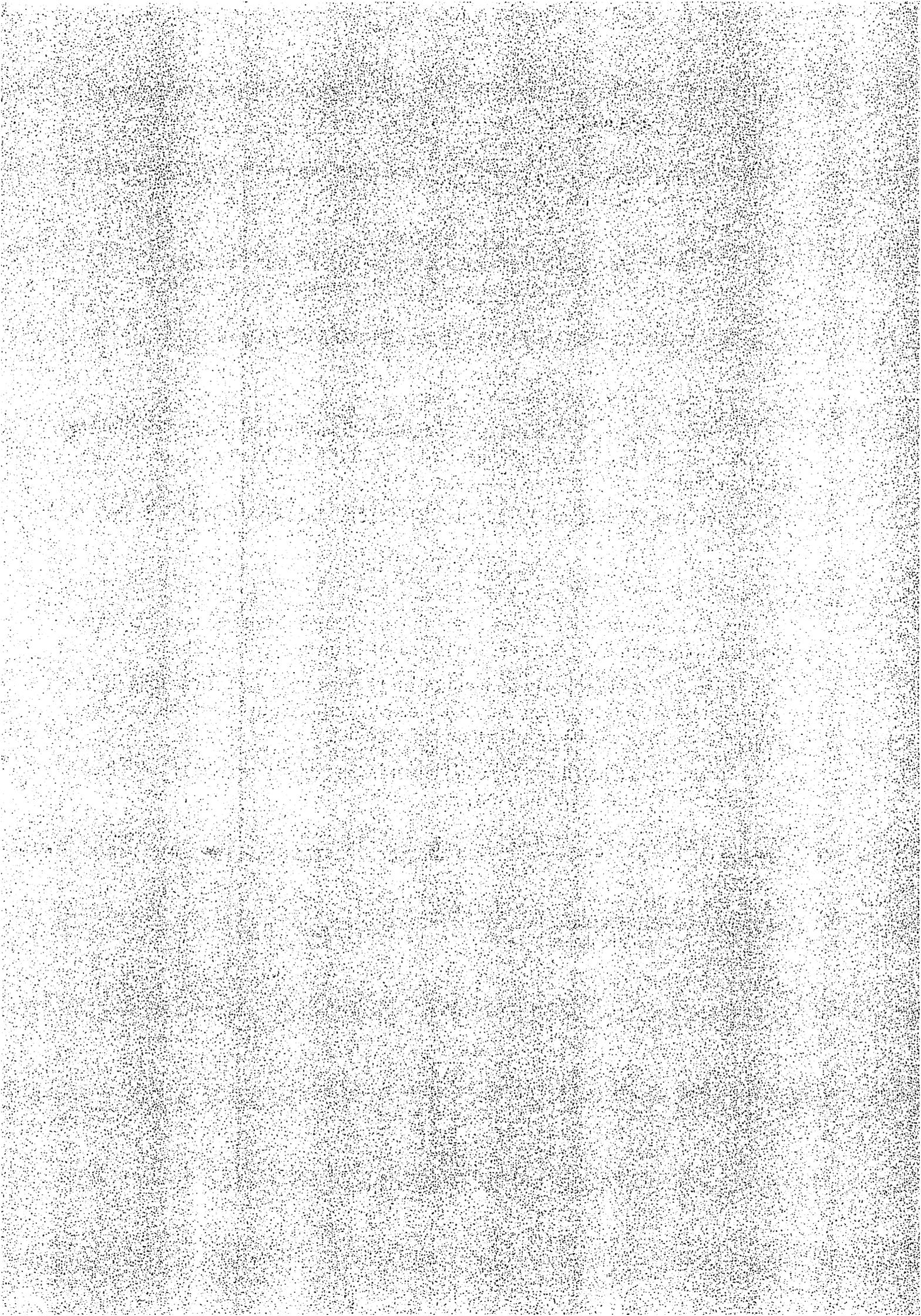
**Nơi nhận**

- Như Điều 3;
- LĐLĐ tỉnh Hoà Bình;
- Đảng ủy Sở GD&ĐT Hoà Bình;
- Công đoàn các đơn vị trực thuộc;
- Website ngành;
- Lưu: CĐ (LTTH 06).

TM. BAN THƯỜNG VỤ  
CHỦ TỊCH



Bùi Đức Ngọc



## QUI CHẾ

**Hoạt động của Ủy ban kiểm tra Công đoàn giáo dục Hoà Bình**

**Khóa XII, nhiệm kỳ 2017 - 2022**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 304/QĐ-CDGD ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Ban Chấp hành Công đoàn Giáo dục Hòa Bình)

- Căn cứ Điều lệ Công đoàn Việt Nam và chức năng, nhiệm vụ của Ủy ban kiểm tra đã được quy định tại Điều lệ Công đoàn Việt Nam;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội Công đoàn Giáo dục Hòa Bình lần thứ XII, nhiệm kỳ 2017- 2022;
- Căn cứ Nghị quyết hội nghị Ban chấp hành Công đoàn Giáo dục lần thứ hai, khóa XII,

### Chương I

#### NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

**Điều 1.** Ủy ban kiểm tra là cơ quan kiểm tra của công đoàn được thành lập ở các cấp công đoàn, do Ban chấp hành công đoàn cấp đó bầu ra và phải được công đoàn cấp trên trực tiếp công nhận.

**Điều 2.** Ủy ban kiểm tra công đoàn mỗi cấp chịu sự lãnh đạo của Ban chấp hành công đoàn cấp đó và sự chỉ đạo của Ủy ban kiểm tra công đoàn cấp trên.

**Điều 3.** Nhiệm kỳ của Ủy ban kiểm tra theo nhiệm kỳ của Ban chấp hành công đoàn cùng cấp.

### Chương II

#### NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

#### **Điều 4. Trách nhiệm của Ủy ban kiểm tra công đoàn**

a. Ủy ban kiểm tra Công đoàn Giáo dục Hoà Bình có trách nhiệm hướng dẫn Ủy ban kiểm tra công đoàn cơ sở thực hiện nhiệm vụ của Ủy ban kiểm tra theo qui định tại Điều lệ Công đoàn Việt Nam, Nghị quyết Đại hội Công đoàn Giáo dục Hoà Bình và hướng dẫn của Ủy ban kiểm tra công đoàn cấp trên về công tác kiểm tra.

b. Giúp Ban chấp hành, Ban Thường vụ thực hiện kiểm tra việc chấp hành Điều lệ Công đoàn đối với công đoàn cùng cấp và cấp dưới.

c. Kiểm tra công đoàn cùng cấp và cấp dưới khi tổ chức, cán bộ và đoàn viên có dấu hiệu vi phạm Điều lệ, nghị quyết, chỉ thị và các quy định của công đoàn.

d. Kiểm tra thu, phân phối, sử dụng, quản lý tài chính, tài sản, hoạt động kinh tế của công đoàn cùng cấp và cấp dưới theo quy định của pháp luật và của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

đ. Giúp Ban chấp hành, Ban Thường vụ giải quyết các khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết của công đoàn; tham gia với các cơ quan chức năng nhà nước và người sử dụng lao động giải quyết khiếu nại, tố cáo của đoàn viên, người lao động theo quy định của pháp luật.

e. Giữa hai kì họp, Ủy ban kiểm tra giao trách nhiệm cho Chủ nhiệm hoặc Phó Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra chuẩn bị nội dung cuộc họp theo trách nhiệm và nội dung triệu tập để điều hành phiên họp theo đúng thẩm quyền.

f. Hội nghị Ủy ban kiểm tra:

- Thảo luận báo cáo của Ủy ban kiểm tra và chương trình hoạt động của Ủy ban kiểm tra để trình Ban chấp hành Công đoàn Giáo dục Hoà Bình thông qua.

- Góp ý phê bình, chất vấn thường trực và các thành viên khác của Ủy ban kiểm tra (nếu có).

- Thảo luận và quyết định vấn đề tổ chức, nhân sự thuộc thẩm quyền của Ủy ban kiểm tra, kiến nghị đề xuất với Ban chấp hành những vấn đề có liên quan tới chức năng, nhiệm vụ của Ủy ban kiểm tra.

- Thảo luận quyết định những ý kiến khác nhau (nếu có) của kết luận kiểm tra.

#### **Điều 5. Trách nhiệm của Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra**

a. Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra được thay mặt Ủy ban kiểm tra làm nhiệm vụ thường trực Ủy ban kiểm tra.

b. Thường trực Ủy ban kiểm tra có trách nhiệm, cụ thể hoá chủ trương, chương trình, định hướng hoạt động công tác kiểm tra đã được Ban chấp hành công đoàn ngành và tập thể Ủy ban kiểm tra thông qua.

c. Tổ chức hướng dẫn kiểm tra và phân công nhiệm vụ các thành viên Ủy ban kiểm tra.

d. Tổng hợp xử lý giải quyết các thông tin theo thẩm quyền của Ủy ban kiểm tra về những phát sinh đột xuất giữa hai kì họp Ủy ban kiểm tra.

đ. Chuẩn bị báo cáo chương trình hoạt động của Ủy ban kiểm tra, thảo luận quyết định, ra các văn bản thuộc trách nhiệm, quyền hạn của Ủy ban kiểm tra.

e. Ký các văn bản của Ủy ban kiểm tra. Triệu tập, chủ trì các hội nghị Ủy ban kiểm tra.

g. Phối hợp làm việc với Ban chấp hành, các uỷ viên Ủy ban kiểm tra có liên quan để thực hiện nhiệm vụ của Ủy ban kiểm tra.

h. Báo cáo hoạt động của Ủy ban kiểm tra với Ban chấp hành và Ủy ban kiểm tra cấp trên theo đúng thẩm quyền và đúng qui định.

## **Điều 6. Trách nhiệm của Phó Chủ nhiệm, các uỷ viên Uỷ ban kiểm tra**

a. Phó chủ nhiệm Uỷ ban kiểm tra là người giúp việc chủ nhiệm Uỷ ban kiểm tra, phụ trách một số mặt công tác của Uỷ ban kiểm tra và thay mặt chủ nhiệm Uỷ ban kiểm tra khi chủ nhiệm Uỷ ban kiểm tra uỷ quyền.

b. Uỷ viên Uỷ ban kiểm tra có trách nhiệm tham gia các hoạt động của Uỷ ban kiểm tra.

c. Được Uỷ ban kiểm tra giao phụ trách một số mặt công tác của Uỷ ban kiểm tra và được uỷ quyền chủ trì tổ chức kiểm tra hoặc uỷ quyền giải quyết những công việc cụ thể của Uỷ ban kiểm tra.

## **Điều 7. Quyền của Uỷ ban kiểm tra công đoàn**

a. Uỷ viên Uỷ ban kiểm tra được tham dự các hội nghị của Ban chấp hành và đại hội hoặc hội nghị đại biểu công đoàn cùng cấp.

b. Yêu cầu đơn vị và người chịu trách nhiệm của đơn vị được kiểm tra báo cáo, cung cấp các tài liệu cho công tác kiểm tra và trả lời những vấn đề do Uỷ ban kiểm tra nêu ra.

c. Báo cáo kết luận kiểm tra và đề xuất các hình thức xử lý với cơ quan thường trực của Ban chấp hành công đoàn cùng cấp. Những kiến nghị của Uỷ ban kiểm tra không được cơ quan thường trực giải quyết thì Uỷ ban kiểm tra có quyền báo cáo với Ban chấp hành công đoàn cùng cấp và báo cáo lên Uỷ ban kiểm tra công đoàn cấp trên.

d. Uỷ viên Uỷ ban kiểm tra được học tập, bồi dưỡng, nâng cao nghiệp vụ về công tác kiểm tra.

## **Chương III**

### **NGUYÊN TẮC VÀ CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC CỦA ỦY BAN KIỂM TRA.**

#### **Điều 8. Uỷ ban kiểm tra làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ**

- Trong các kì họp Uỷ ban kiểm tra, mọi thành viên của Uỷ ban kiểm tra thực hiện quyền dân chủ để thảo luận và quyết định công tác thuộc thẩm quyền Uỷ ban kiểm tra.

- Quyết định của Uỷ ban kiểm tra được thực hiện theo nguyên tắc thiểu số phục tùng đa số, ý kiến của thiểu số được ghi nhận khi cần thiết sẽ báo cáo với Ban chấp hành để xin ý kiến quyết định.

- Hội nghị của Uỷ ban kiểm tra chỉ có giá trị khi có ít nhất 2/3 số thành viên Uỷ ban kiểm tra có mặt.

- Mọi thành viên của Uỷ ban kiểm tra được phân công trách nhiệm hoặc giúp việc phải chịu trách nhiệm trước tập thể Uỷ ban kiểm tra và Chủ nhiệm Uỷ ban kiểm tra; tổ chức điều hành các công việc đã được tập thể Uỷ ban kiểm tra thông qua và thực hiện theo nguyên tắc tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách.

## **Điều 9. Chế độ thông tin báo cáo**

- Trong các kì họp của Ban chấp hành, Ủy ban kiểm tra báo cáo tổ chức thực hiện và đề xuất chủ trương, chương trình hoạt động của Ủy ban kiểm tra với Ban chấp hành.

- Các văn bản dự thảo thuộc nội dung kì họp Ủy ban kiểm tra do thường trực Ủy ban kiểm tra chuẩn bị được gửi đến các thành viên Ủy ban kiểm tra trước ngày họp ít nhất 3 ngày.

- Biên bản kiểm tra đồng cấp của Ủy ban kiểm tra được gửi đến Chủ nhiệm, Phó chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra và được thông báo kết quả kiểm tra do Ủy ban kiểm tra thực hiện tại kì họp của Ủy ban kiểm tra.

## **Điều 10. Tổ chức thực hiện**

1. Các thành viên Ủy ban kiểm tra Công đoàn Giáo dục Hoà Bình có trách nhiệm thực hiện qui chế này.

2. Các thành viên Ủy ban kiểm tra có thành tích hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, Ủy ban kiểm tra có trách nhiệm đề nghị với cấp có thẩm quyền khen thưởng.

Việc sửa đổi bổ sung qui chế do tập thể Ban chấp hành, Ủy ban kiểm tra quyết định./.

---